

Số: 822 /QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 08 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa
trong cơ sở giáo dục phổ thông tỉnh Tây Ninh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc
hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;*

*Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ
Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;*

*Căn cứ Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ Giáo dục và
Đào tạo Quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 779/TTr-
SGDĐT ngày 08 tháng 3 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tiêu chí lựa chọn
sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông tỉnh Tây Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo,
Thủ trưởng các đơn vị có liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố
chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- TTTU; TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- BCĐ đổi mới GD&ĐT;
- LĐVP;
- CVKGVX;
- Lưu: VT, VP UBND tỉnh.

lđ

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Mạnh Hùng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

**Tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa
trong cơ sở giáo dục phổ thông tỉnh Tây Ninh**
(Kèm theo Quyết định số 822/QĐ-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2021
của UBND tỉnh)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quyết định này quy định về Tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông của tỉnh Tây Ninh.
2. Quyết định này áp dụng đối với trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học và các cơ sở giáo dục thực hiện chương trình giáo dục phổ thông (sau đây gọi là cơ sở giáo dục phổ thông), các tổ chức và cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc lựa chọn sách giáo khoa

1. Lựa chọn sách giáo khoa thuộc danh mục sách giáo khoa đã được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt để sử dụng ổn định trong cơ sở giáo dục phổ thông.
2. Mỗi môn học, hoạt động giáo dục (sau đây gọi chung là môn học) ở một khối lớp lựa chọn một hoặc một số sách giáo khoa.
3. Bảo đảm thực hiện công khai, minh bạch, đúng pháp luật.

Chương II

TIÊU CHÍ LỰA CHỌN SÁCH GIÁO KHOA

Điều 3. Phù hợp với việc học của học sinh

1. Sách giáo khoa được trình bày hấp dẫn, tạo được sự hứng thú với học sinh. Kênh chữ chọn lọc, kênh hình gần gũi, có sự cân đối, hài hòa giữa kênh hình và kênh chữ, có tính thẩm mỹ cao.
2. Nội dung mỗi bài học/chủ đề trong sách giáo khoa được thể hiện sinh động, thúc đẩy học sinh học tập tích cực, rèn kỹ năng hợp tác, kích thích học sinh tư duy sáng tạo, độc lập.
3. Nội dung các bài học/chủ đề trong sách giáo khoa có những hoạt động học tập thiết thực, giúp học sinh biết cách định hướng để đạt được mục tiêu học tập.

4. Các nhiệm vụ học tập trong mỗi bài học hướng đến việc hình thành, phát triển năng lực, phẩm chất, khả năng tự học, giúp học sinh vận dụng sáng tạo trong cuộc sống.

Điều 4. Thuận tiện, hiệu quả đối với giáo viên

1. Các bài học/chủ đề trong sách giáo khoa được thiết kế, trình bày với đa dạng các hoạt động, tạo điều kiện cho giáo viên linh hoạt lựa chọn hình thức tổ chức và phương pháp dạy học tích cực.

2. Sách giáo khoa có các nội dung, chủ đề kiến thức phong phú, giúp giáo viên có thể thực hiện dạy học tích hợp, gắn kết nội dung bài học với thực tiễn cuộc sống.

3. Nội dung sách giáo khoa với các yêu cầu cụ thể, giúp giáo viên đánh giá được mức độ cần đạt về phẩm chất, năng lực của học sinh.

4. Cấu trúc sách giáo khoa thuận tiện cho tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học, kiểm tra, đánh giá, phù hợp với kế hoạch giáo dục, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất người học.

Điều 5. Phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương

1. Nội dung sách giáo khoa đảm bảo tính kế thừa, ngôn ngữ, nội dung và cách thức thể hiện phù hợp với văn hóa, lịch sử, địa lý của địa phương; có thể điều chỉnh để phù hợp với khả năng học tập của nhiều nhóm đối tượng học sinh và triển khai tốt với điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị và các điều kiện dạy học khác của nhà trường.

2. Cấu trúc nội dung sách giáo khoa có tính mở, tạo điều kiện để địa phương, nhà trường chủ động, linh hoạt trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục; tạo cơ hội để nhà trường, tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên bổ sung những nội dung và hoạt động đặc thù thích hợp, sát với thực tế địa phương.

3. Sách giáo khoa có giá thành hợp lý, phù hợp với điều kiện kinh tế của cộng đồng dân cư địa phương.

Điều 6. Các yếu tố đi kèm với sách giáo khoa đảm bảo chất lượng dạy và học

1. Công tác tập huấn, hỗ trợ đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đáp ứng được việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, hướng dẫn cách sử dụng sách giáo khoa đạt hiệu quả, đảm bảo chất lượng giáo dục.

2. Nguồn tài nguyên, học liệu điện tử bổ sung cho sách giáo khoa đa dạng, phong phú, hữu ích.

3. Danh mục thiết bị dạy học kèm theo sách giáo khoa phù hợp, có chất lượng, dễ sử dụng, giá thành hợp lý.

4. Chất lượng sách giáo khoa đảm bảo yêu cầu (bền, chắc; giấy in tốt, khổ sách đúng quy định; kinh chữ dễ đọc; kinh hình màu sắc rõ ràng, thẩm mỹ,...).

5. Kênh phân phối, phát hành sách giáo khoa kịp thời, đáp ứng yêu cầu.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Hướng dẫn, giám sát, kiểm tra việc tổ chức lựa chọn sách giáo khoa của các Hội đồng, các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh theo Quy định này. Đề xuất kinh phí, cơ sở vật chất để Hội đồng và các cơ sở giáo dục phổ thông thuộc thẩm quyền quản lý tổ chức lựa chọn sách giáo khoa.

2. Thông báo đến các cơ sở giáo dục phổ thông danh mục sách giáo khoa được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt; hướng dẫn các cơ sở giáo dục phổ thông thuộc thẩm quyền quản lý tổ chức lựa chọn, đề xuất danh mục sách giáo khoa.

3. Tổng hợp các kiến nghị điều chỉnh, bổ sung danh mục sách giáo khoa từ các cơ sở giáo dục phổ thông, báo cáo UBND tỉnh.

4. Tham mưu UBND tỉnh công khai, minh bạch các thông tin lựa chọn sách giáo khoa và giải trình trước dư luận về quyết định lựa chọn sách giáo khoa.

Điều 8. Ủy ban nhân dân cấp huyện, thị xã, thành phố

1. Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các cơ sở giáo dục phổ thông thuộc thẩm quyền quản lý đề xuất danh mục sách giáo khoa; tổng hợp các kiến nghị điều chỉnh, bổ sung danh mục sách giáo khoa từ các cơ sở giáo dục phổ thông thuộc thẩm quyền quản lý.

2. Bảo đảm nguồn kinh phí, cơ sở vật chất để các cơ sở giáo dục phổ thông thuộc thẩm quyền quản lý tổ chức đề xuất lựa chọn sách giáo khoa.

Điều 9. Phòng giáo dục và đào tạo

1. Hướng dẫn các cơ sở giáo dục phổ thông thuộc thẩm quyền quản lý tổ chức đề xuất lựa chọn sách giáo khoa. Tổng hợp danh mục sách giáo khoa được các cơ sở giáo dục phổ thông thuộc thẩm quyền quản lý đề xuất, báo cáo với Sở Giáo dục và Đào tạo.

2. Tổng hợp các kiến nghị điều chỉnh, bổ sung danh mục sách giáo khoa từ các cơ sở giáo dục phổ thông theo thẩm quyền quản lý, báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo.

3. Đề xuất với Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố về kinh phí, cơ sở vật chất để các cơ sở giáo dục phổ thông thuộc thẩm quyền quản lý tổ chức đề xuất lựa chọn sách giáo khoa.

Điều 10. Cơ sở giáo dục phổ thông

1. Tổ chức đề xuất lựa chọn sách giáo khoa theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Thông tư 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông.

2. Tổng hợp các kiến nghị của giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục sách giáo khoa đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo (đối với cấp trung học phổ thông), Phòng Giáo dục và Đào tạo (đối với cấp tiểu học và cấp trung học cơ sở)./
.....